

Dòng nhựa thổi màng ExxonMobil™ LD 2022

Polyetylen mật độ thấp

Mô tả sản phẩm

Nhựa ExxonMobil™ LD 2022 có sự cân bằng tốt giữa các tính chất quang học và cơ học. Có sẵn nhiều gói phụ gia tùy theo các tính chất bề mặt yêu cầu.

Thông tin chung

Khu vực cung cấp ¹	• Châu Phi & Trung Đông	• Châu Á - Thái Bình Dương	• Châu Âu
Phụ gia	• LD 2022.AC: Chất chống dính khối: 450 ppm; Chất trợ trượt: 500 ppm; Chất ổn định nhiệt: Có • LD 2022.BW: Chất chống dính khối: Không; Chất trợ trượt: Không; Chất ổn định nhiệt: Có • LD 2022.BR: Chất chống dính khối: 1.000 ppm; Chất trợ trượt: 750 ppm; Chất ổn định nhiệt: Có		
Ứng dụng	• Thành phần phối trộn • Màng đúc • Phối trộn hợp chất • Vật liệu xốp • Bao bì thực phẩm	• Bao bì tạo túi, nẹp liệu và hàn kín • Màng bao gói thực phẩm đông lạnh • Màng ghép • Màng co nhẹ • Túi lót	• Túi gửi thư • Túi đựng nông sản • Túi mua sắm • Bao bì dệt may • Sản phẩm đúc cỡ trung bền chắc
Ngày sửa đổi	• 23/04/2025		

Tính chất nhựa	Giá trị điển hình (Hệ Anh)	Giá trị điển hình (Hệ SI)	Phương pháp thử
Khối lượng riêng	0.923 g/cm ³	0.923 g/cm ³	ASTM D1505
Chỉ số chảy (190°C/2,16 kg)	2.0 g/10 phút	2.0 g/10 phút	ASTM D1238
Nhiệt độ nóng chảy cực đại	230 °F	110 °C	Phương pháp ExxonMobil

Tính chất màng	Giá trị điển hình (Hệ Anh)	Giá trị điển hình (Hệ SI)	Phương pháp thử
Độ bền kéo tại điểm chảy theo hướng máy	1600 psi	11 MPa	ASTM D882
Độ bền kéo tại điểm chảy theo hướng ngang	1600 psi	11 MPa	ASTM D882
Độ bền kéo khi đứt theo hướng máy	3600 psi	25 MPa	ASTM D882
Độ bền kéo khi đứt theo hướng ngang	3200 psi	22 MPa	ASTM D882
Độ giãn dài khi đứt theo hướng máy	330 %	330 %	ASTM D882
Độ giãn dài khi đứt theo hướng ngang	550 %	550 %	ASTM D882
Mô đun cắt tuyến theo hướng máy - cắt tuyến 1%	30000 psi	210 MPa	ASTM D882
Mô đun cắt tuyến theo hướng ngang - cắt tuyến 1%	33000 psi	230 MPa	ASTM D882
Độ bền va đập do rơi phi tiêu	80 g	80 g	ASTM D1709A
Độ bền xé Elmendorf theo hướng máy	150 g	150 g	ASTM D1922
Độ bền xé Elmendorf theo hướng ngang	120 g	120 g	ASTM D1922

Tính chất quang học	Giá trị điển hình (Hệ Anh)	Giá trị điển hình (SI)	Phương pháp thử
Độ bóng (45°)	63	63	ASTM D2457
Độ mờ	6.1 %	6.1 %	ASTM D1003

Tuyên bố pháp lý

Hãy liên hệ với Đại diện Dịch vụ Khách hàng của ExxonMobil Chemical để biết khả năng tuân thủ các quy định đối với ứng dụng tiếp xúc với thực phẩm (ví dụ:

FDA, EU, HPFB). Sản phẩm này không được thiết kế để sử dụng trong các ứng dụng y tế và không được sử dụng trong bất kỳ ứng dụng nào như vậy.

Tuyên bố về gia công

Màng (1,5 mil/38,1 micromet) được sản xuất từ nhựa LD 2022.BW trên dây chuyền thổi màng 2,5 inch (63,5 mm), với tỷ số thổi 2,5:1, nhiệt độ nhựa nóng chảy 340–360°F (171–182°C), khe khuôn 30 mil (0,76 mm), ở tốc độ 8 lb/giờ/inch chu vi khuôn (1,43 kg/giờ/cm).

Ghi chú

Các tính chất điển hình: không được hiểu là các thông số kỹ thuật.

¹ Sản phẩm có thể không được cung cấp tại một hoặc nhiều quốc gia thuộc các khu vực cung cấp đã nêu. Vui lòng liên hệ với Đại diện Bán hàng để biết đầy đủ thông tin về tình trạng cung cấp theo quốc gia.

Dòng nhựa thổi màng ExxonMobil™ LD 2022
Polyetylen mật độ thấp[Để được hỗ trợ thêm về kỹ thuật, bán hàng và đặt hàng: Liên hệ chúng tôi](#)

©2026 ExxonMobil. ExxonMobil, biểu trưng ExxonMobil, biểu tượng chữ “X” lồng vào nhau và các tên sản phẩm hoặc dịch vụ khác được sử dụng trong tài liệu này là các nhãn hiệu của ExxonMobil, trừ khi có chỉ dẫn khác. Không được phân phối, hiển thị, sao chép hoặc sửa đổi tài liệu này nếu không có sự cho phép trước bằng văn bản của ExxonMobil. Trong phạm vi ExxonMobil cho phép phân phối, hiển thị và/hoặc sao chép tài liệu này, người dùng chỉ được thực hiện nếu tài liệu không bị sửa đổi và còn nguyên vẹn, bao gồm tất cả tiêu đề đầu trang, chân trang, tuyên bố miễn trừ trách nhiệm và các thông tin khác. Bạn không được sao chép tài liệu này lên trang web hoặc tái tạo toàn bộ hay một phần tài liệu trên trang web. ExxonMobil không bảo đảm các giá trị điển hình (hoặc các giá trị khác). Mọi dữ liệu trong tài liệu này đều dựa trên việc phân tích các mẫu đại diện chứ không phải sản phẩm thực tế được giao. Thông tin trong tài liệu này chỉ liên quan đến sản phẩm hoặc vật liệu được nêu tên khi không kết hợp với bất kỳ sản phẩm hoặc vật liệu nào khác. Chúng tôi xây dựng thông tin này dựa trên dữ liệu được cho là đáng tin cậy tại ngày tổng hợp, nhưng chúng tôi không tuyên bố, cam đoan hoặc bảo đảm bằng bất kỳ hình thức nào khác, dù rõ ràng hay ngụ ý, về khả năng thương mại, sự phù hợp cho một mục đích cụ thể, việc không xâm phạm bằng sáng chế, tính thích hợp, độ chính xác, độ tin cậy hoặc tính đầy đủ của thông tin này hay của các sản phẩm, vật liệu hoặc quy trình được mô tả. Người dùng hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi quyết định liên quan đến việc sử dụng bất kỳ vật liệu hoặc sản phẩm nào và bất kỳ quy trình nào tại các lãnh thổ mà mình quan tâm. Chúng tôi tuyên bố rõ ràng việc miễn trừ trách nhiệm đối với mọi tổn thất, thiệt hại hoặc thương tích trực tiếp hay gián tiếp phải chịu hoặc phát sinh do hoặc liên quan đến việc bất kỳ ai sử dụng hoặc dựa vào bất kỳ thông tin nào trong tài liệu này. Tài liệu này không phải là sự chứng thực cho bất kỳ sản phẩm hoặc quy trình nào không phải của ExxonMobil, và chúng tôi tuyên bố rõ ràng việc bác bỏ mọi hàm ý trái ngược. Các thuật ngữ “chúng tôi”, “của chúng tôi”, “ExxonMobil Product Solutions” và “ExxonMobil” đều được sử dụng để thuận tiện và có thể bao gồm một hoặc nhiều đơn vị trong số ExxonMobil Product Solutions Company, Exxon Mobil Corporation hoặc bất kỳ công ty liên kết nào được quản lý trực tiếp hoặc gián tiếp.

exxonmobilchemical.com

TÂN HỢP PHÚ